

## **Phụ lục XXI**

### **DANH MỤC CÁC QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA ĐỐI VỚI PHỤ TÙNG XE CƠ GIỚI**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 54/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

1. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khung xe mô tô, xe gắn máy QCVN 124:2024/BGTVT.
2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về gương chiếu hậu xe mô tô, xe gắn máy QCVN 28:2024/BGTVT.
3. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu kỹ thuật và phương pháp thử vành bánh xe mô tô, xe gắn máy QCVN 113:2024/BGTVT.
4. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lớp hơi xe mô tô, xe gắn máy QCVN 36:2024/BGTVT.
5. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc quy sử dụng cho xe mô tô điện, xe gắn máy điện QCVN 91:2024/BGTVT.
6. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đèn chiếu sáng phía trước của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ QCVN 125:2024/BGTVT.
7. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về gương dùng cho xe ô tô QCVN 33:2024/BGTVT.
8. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kính an toàn của xe ô tô QCVN 32:2024/BGTVT.
9. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lớp hơi dùng cho ô tô QCVN 34:2024/BGTVT.
10. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu an toàn chống cháy của vật liệu sử dụng trong kết cấu nội thất xe cơ giới QCVN 53:2024/BGTVT.
11. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vành hợp kim nhẹ dùng cho xe ô tô QCVN 78:2024/BGTVT.
12. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kết cấu an toàn chống cháy của xe cơ giới QCVN 52:2024/BGTVT.
13. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về động cơ xe mô tô, xe gắn máy QCVN 37:2024/BGTVT.
14. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về động cơ sử dụng cho xe mô tô điện, xe gắn máy điện QCVN 90:2024/BGTVT.
15. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc quy chì - axit, lithium - ion dùng cho xe mô tô, xe gắn máy QCVN 47:2024/BGTVT.